

# HƯỚNG DẪN HỌC SINH LỚP 12 ÔN TẬP VĂN XUÔI THỜI KÌ

## KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ

### TÁC PHẨM THỨ NHẤT: *RỪNG XÀ NU*

( Nguyễn Trung Thành)

#### **YÊU CẦU VỚI HỌC SINH:**

1. HS chép lại phần kiến thức cơ bản vào vở ghi
2. Đọc bài văn bên dưới để nắm được cách triển khai ý và hành văn
3. Ghi lại những ý chính để hoàn thiện phần lập dàn ý cho đề 1
4. Viết đoạn văn hoàn chỉnh cho phần mở bài, ý 1 và ý 2 đề số 2 theo dàn ý

#### **A/ ÔN TẬP TRỌNG TÂM KIẾN THỨC CƠ BẢN:**

**I. Tác giả:** Nguyễn Trung Thành là một trong các nhà văn trưởng thành qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Tình yêu mảnh đất Tây Nguyên và sự hiểu biết sâu sắc cuộc sống nơi đây đã giúp nhà văn sáng tạo nên những hình tượng nghệ thuật đặc sắc, riêng biệt và hấp dẫn. Nguyễn Trung Thành có nhiều tác phẩm giá trị viết về cuộc sống của đồng bào các dân tộc trên mảnh đất này. Tác phẩm tiêu biểu nhất của ông trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ là truyện ngắn "Rừng xà nu".

#### **II. Khái quát tác phẩm:**

Truyện ngắn *Rừng xà nu* được viết năm 1965; đăng trên tạp chí Văn nghệ quân đội giải phóng Trung Trung bộ(Số 2-1965), sau đó được in trong tập *Trên quê hương những anh hùng Điện Ngọc*.

#### **III. Nội dung, nghệ thuật:**

##### **1/ Nội dung:**

##### **a) Hình tượng cây xà nu:**

+ Cây xà nu đã trở thành một phần máu thịt trong đời sống vật chất và tinh thần của người dân làng Xô Man.

+ Cây xà nu tượng trưng cho phẩm chất và số phận của nhân dân Tây Nguyên trong chiến tranh CM. Vẻ đẹp, những thương tích mà rừng xà nu phải gánh chịu, những đặc tính của xà nu... là hiện thân cho vẻ đẹp, những mất mát, đau thương, sự khát khao tự do và sức sống bất diệt của dân làng Xô Man nói riêng, đồng bào Tây Nguyên nói chung.

**b) Hình tượng nhân vật Tnú:**

- + Là người gan góc, dũng cảm, mưu trí;
- + Có tính kỉ luật cao, trung thành với cách mạng;
- + Có một trái tim yêu thương và sôi sục căm thù: *Sống rất nghĩa tình và luôn mang trong tim ba mối thù: thù của bản thân, thù của gia đình, thù của buôn làng.*
- + Cuộc đời bi tráng và con đường đến với cách mạng của Tnú điển hình cho con đường đến với cách mạng của người dân Tây Nguyên, góp phần làm sáng tỏ chân lí của thời đại: phải dùng bạo lực cách mạng để tiêu diệt bạo lực phản cách mạng; đấu tranh vũ trang là con đường tất yếu để tự giải phóng.

**c) Hình tượng rừng xà nu và Tnú có mối quan hệ khăng khít, bổ sung cho nhau.** Rừng xà nu chỉ giữ được màu xanh bất diệt khi có những con người biết hi sinh như Tnú; sự hi sinh của những con người như Tnú góp phần làm cho những cánh rừng mãi mãi xanh tươi.

**2/ Nghệ thuật :**

- Không khí, màu sắc đậm chất Tây Nguyên thể hiện ở bức tranh thiên nhiên; ở ngôn ngữ, tâm lí, hành động của các nhân vật.
- Xây dựng thành công các nhân vật vừa có những nét cá tính sống động vừa mang những phẩm chất có tính khái quát, tiêu biểu (*cụ Mét; Tnú, Dít...*)
- Khắc họa thành công hình tượng cây xà nu - một sáng tạo nghệ thuật đặc sắc - tạo nên màu sắc sử thi và lãng mạn bay bổng cho thiên truyện.
- Lời văn giàu tính tạo hình, giàu nhạc điệu, khi thâm trầm, khi tha thiết, trang nghiêm,...

### 3) Ý nghĩa văn bản:

- *Ngợi ca tinh thần bất khuất, sức mạnh quật khởi của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên nói riêng, đất nước, con người VN nói chung trong cuộc đấu tranh GP dân tộc;*

- *Khẳng định chân lí của thời đại: để giữ gìn sự sống của đất nước và nhân dân, không có cách nào khác là phải cùng nhau đứng lên cầm vũ khí chống lại kẻ thù.*

### **MỘT SỐ ĐỀ LUYỆN TẬP (CÂU NLVH - 5 ĐIỂM)**

**ĐỀ 1:** Phân tích *hình tượng cây xà nu* trong truyện ngắn “Rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành ( Dạng đề phân tích hình tượng)

#### **A/ Lập dàn ý :**

**I/ Mở bài :** .....

**II/ Thân bài :**

**1. Khái quát về tác phẩm :** .....

**2. Phân tích hình tượng cây xà nu :** .....

a/ .....

b/ .....

**3. Những đặc sắc nghệ thuật xây dựng hình tượng:** .....

**III/ Kết bài :** .....

**B/Gợi ý làm bài:** (Chú ý dòng in đậm đúng là ý chính, dòng in đậm nghiêng là trích dẫn chứng tiêu biểu)

<b>Mở bài</b>	Nguyễn Trung Thành là một trong các nhà văn trưởng thành qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Tình yêu mảnh đất Tây Nguyên và sự
---------------	--

	<p>hiểu biết sâu sắc cuộc sống nơi đây đã giúp nhà văn sáng tạo nên những hình tượng nghệ thuật đặc sắc, riêng biệt và hấp dẫn. Nguyễn Trung Thành có nhiều tác phẩm giá trị viết về cuộc sống của đồng bào các dân tộc trên mảnh đất này. Tác phẩm tiêu biểu nhất của ông trong giai đoạn kháng chiến chống Mĩ là truyện ngắn "Rừng xà nu". <b>Trong truyện ngắn này, nhà văn đã khắc họa thành công hình tượng cây xà nu - một hình tượng nghệ thuật có ý nghĩa sâu sắc.</b></p>
<p><b>Thân bài</b> <b>:Khái quát</b></p>	<p>Truyện ngắn "Rừng xà nu" được nhà văn Nguyễn Trung Thành viết năm 1965, in trong tập "Trên quê hương những anh hùng Điện Ngọc". Truyện miêu tả rừng xà nu và kể chuyện Tnú sau ba năm đi "lực lượng" về thăm làng. Tối hôm đó, tại nhà cụ Mết, dân làng mừng đón Tnú, Cụ Mết kể cho dân làng nghe câu chuyện về cuộc đời Tnú và cuộc nổi dậy của làng Xô Man chống kẻ thù tàn bạo. Sáng hôm sau, cụ Mết và Dít tiễn chân Tnú trở về đơn vị.</p>
<p><b>Phân tích ý 1:</b></p>	<p><b>Cây xà nu gắn bó mật thiết, trở thành một phần máu thịt trong đời sống vật chất và tinh thần của dân làng Xô Man. Sự gắn bó của cây xà nu với người dân Xô man được thể hiện ngay trong kết cấu nội dung truyện.</b></p> <p>Cây xà nu hiện lên trong tác phẩm trước hết như một loài cây đặc thù, tiêu biểu của miền đất Tây Nguyên. Qua hình tượng cây xà nu, nhà văn đã tạo dựng được một bối cảnh hùng vĩ và hoang dã đậm màu sắc Tây Nguyên cho câu chuyện. Hình tượng cây xà nu được tác giả miêu tả từ nhiều góc độ và đưa lại hiệu quả thẩm mỹ đặc biệt. Trong truyện ngắn này, nhà văn không chỉ mở đầu và kết thúc truyện bằng hình ảnh rừng xà nu bát ngát đến tận trời, mà đã gần 20 lần nói đến <b>“rừng xà nu”, “cây xà nu”, “nhựa xà nu”, “lửa xà nu”</b>... Chất sử thi của thiên truyện sẽ không trở thành giọng điệu chính của tác phẩm, nếu thiếu đi hình tượng cây xà nu được khai thác từ nhiều góc độ, được lặp đi lặp lại nhiều lần đến như vậy, nhất là “các đời xà nu – 4 lần”; “Rừng xà nu – 5 lần”. Thủ pháp điệp trùng khi mô tả cây xà nu đó, vừa làm nền cho toàn bộ diễn biến của câu chuyện, vừa gây ấn tượng sâu sắc cho người đọc về cây xà nu.</p> <p><b>Gắn bó với con người, cây xà nu bảo vệ cho người dân Xô Man trước sự huỷ diệt tàn bạo của kẻ thù.</b> Hình tượng cây xà nu qua ngòi bút Nguyễn Trung Thành đã trở thành một nhân chứng về tội ác của chiến tranh hủy diệt; là người chứng kiến cho sự giác ngộ, hy sinh thầm lặng và sự quật khởi của người dân Xôman. Mở đầu tác phẩm, tác giả đã vẽ ra trước mắt người đọc một bức tranh toàn cảnh về nỗi đau thương đội bom đạn giặc Mỹ gây ra. Tác giả đã đặt ngay</p>

cây Xà nu vào bối cảnh khốc liệt của chiến tranh“ **Làng nằm trong tầm đại bác của giặc...**”. Cây Xà nu vừa là người chứng kiến sự tàn khốc của chiến tranh, vừa là đối tượng hủy diệt của bom đạn kẻ thù “**Cả rừng xà nu hàng vạn cây, không cây nào không bị thương. Có những cây bị chặt đứt ngang thân mình, đổ ào như một cơn bão**”. Ở một chỗ khác, tác giả tả kỹ hơn “**noi chỗ vết thương nhựa ứa ra tràn trề thơm ngào ngạt long lanh nắng hè gay gắt, rồi dần dần bầm lại đen và đặc lại quện thành cục máu lớn**”. Hình ảnh đó gợi lên nỗi đau thương mất mát. Cây xà nu đã dùng sinh mạng của mình để bảo vệ cho người làng Xô Man.

Dù bị tàn phá nặng nề nhưng **cây xà nu vẫn có một sức sống mãnh liệt**. Bên cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có **bốn năm cây con mọc lên, ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời**. Với những cây xà nu đã trưởng thành vượt lên cao hơn đầu người thì **đạn đại bác không giết nổi chúng**. Chúng như những con chim đã đủ lông mao, lông vũ, vết thương của chúng chóng lành như trên một thân thể cường tráng. Cứ thế hai ba năm nay, rừng xà nu **wõn tấm ngực lớn của mình ra**, che chở cho người dân Xô Man. Sau ba năm đi **lực lượng** trở về, Tnú vẫn đi trên con đường cũ qua rừng xà nu nhưng phải có bé Heng dẫn đường. Vì đường cũ này chằng chịt những **hầm công, hố công**, những **dàn thò**. Giặc muốn vào làng Xô Man phải đi qua rừng xà nu. Rừng xà nu thành trận địa phục kích kẻ thù, thành vành đai bảo vệ dân làng.

**Cây Xà nu gắn bó với cuộc sống sinh hoạt hàng ngày như đã từ ngàn đời nay thân thuộc với dân làng:** ngọn lửa xà nu nấu ăn trong mỗi bếp, đuốc xà nu soi sáng đường rừng đêm, lửa xà nu cháy bập bùng trong nhà ưng tập trung cả dân làng. Khói xà nu đen nhẻm thân hình lũ trẻ; khói xà nu còn làm tấm bảng đen cho anh Quyết dạy Tnú, Mai học chữ cụ Hồ. Lửa xà nu nhiều lần chứng kiến cụ Mết giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần kiên cường, bất khuất cho dân làng Xô Man qua câu chuyện về Tnú.

**Đặc biệt, cây Xà nu còn gắn bó mật thiết với cuộc chiến đấu của người dân Xô Man.** Cây xà nu chứng kiến tội ác man rợ của kẻ thù và nỗi đau của người dân Xô Man: chứng kiến cái chết của anh Xút, bà Nhan, chứng kiến kẻ thù tàn bạo gây ra cái chết của mẹ con Mai. Lửa xà nu chứng kiến giặc tra tấn dã man với Tnú. Chúng đốt hai bàn tay anh bằng giẻ tẩm dầu xà nu. Mười ngón tay Tnú thành mười ngọn đuốc. Ngọn đuốc ấy, cùng với tiếng thét của anh đã thành

	<p>hiệu lệnh để dân làng Xô Man vùng lên tiêu diệt kẻ thù. Dưới ánh lửa xà nu sáng rực, những tiếng <i>giết</i> vang lên, tiếng chân người đạp lên sàn nhà ung ào ào, tiếng bọn lính kêu thất thanh, tiếng cụ Mết ồ ồ: <b>Chém!Chém hết</b> . Và, <b>xác mười tên lính giặc nằm ngổn ngang quanh đồng lửa đỏ</b>. Lửa xà nu chứng kiến dân làng Xô Man quật khởi, chứng kiến kẻ thù đền tội.</p> <p>Ngọn đuốc xà nu cháy sáng trong tay cụ Mết dẫn cả dân làng đi vào rừng sâu lấy giáo mác đã giấu kỹ về chuẩn bị cho cuộc nổi dậy. Đêm đêm cả dân làng thức mài vũ khí dưới ánh đuốc xà nu. Giặc đốt hai bàn tay Tnú bằng giẻ tẩm nhựa xà nu, lửa xà nu đốt lên lòng căm thù trong lòng người dân Xôman. Dân làng đã cứu sống Tnú. Lửa đã tắt trên mười đầu ngón tay Tnú, nhưng đồng lửa xà nu lớn giữa nhà vẫn đỏ. Và ngọn lửa căm hờn trong lòng người Xô Man mới chỉ bắt đầu. Ngay sau cuộc chiến đấu ấy, cụ Mết đã kêu gọi:<b>Thế là bắt đầu rồi. Đốt lửa lên !</b> ...Người dân Xô Man nghe theo lời kêu gọi của cụ Mết đã chuẩn bị giáo, mác, rựa và vót chông. Sau đó, suốt đêm nghe cả rừng Xô Man ào ào rung động và <b>lửa cháy khắp rừng</b>. Lửa xà nu đã chứng kiến và soi sáng cho dân làng Xô Man chuẩn bị vũ khí chống lại kẻ thù.</p>
<p><b>Phân tích ý 2:</b></p>	<p><b>Cây xà nu thực sự đã trở thành một phần máu thịt trong đời sống vật chất và tinh thần của dân làng Xô Man. Nhưng không chỉ vậy, hình tượng cây xà nu còn mang ý nghĩa ẩn dụ. Cây xà nu là tượng trưng cho số phận và phẩm chất con người Tây Nguyên trong chiến tranh Cách mạng : đau đớn mà anh hùng.</b></p> <p>Thương tích mà rừng xà nu phải gánh chịu do đại bác của kẻ thù gợi nghĩ đến những mát mát, đau thương vô bờ mà đồng bào ta đã trải qua trong thời kỳ cách mạng miền Nam bị khủng bố ác liệt. Những cây xà nu lớn, xà nu con bị huỷ diệt như bà Nhan, anh Xút, Mai và đứa con bị kẻ thù sát hại.</p> <p>Đặc tính “<b>ham ánh sáng</b>” của cây xà nu tượng trưng cho niềm khao khát tự do, lòng tin vào lý tưởng Cách mạng của người dân Tây Nguyên, của đồng bào miền Nam. Cây xà nu rất ham ánh sáng và khí trời: “<b>nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng</b>”. Cũng như Tnú, như dân làng Xôman yêu tự do, khát khao ánh sáng. Bất chấp sự hủy diệt tàn khốc của bom đạn kẻ thù, cây xà nu vẫn vươn lên với một sức sống mãnh liệt không gì tiêu diệt, tàn phá nổi “<b>Bên cạnh một cây Xà nu mới ngã gục, đã có 4, 5 cây con mọc lên ngọn xanh rờn</b></p>

	<p><i>hình nhọn như mũi tên lao thẳng lên bầu trời</i>”, cũng như các thế hệ làng Xô Man, lớp này kế tiếp lớp khác đứng lên, tiếp tục cuộc chiến đấu.</p> <p>Sự tồn tại kỳ diệu của rừng xà nu qua những hành động hủy diệt, tàn phá thể hiện sự bất khuất, kiên cường, sự vươn lên mạnh mẽ của con người Tây Nguyên, của đồng bào miền Nam trong cuộc chiến đấu một mất một còn với kẻ thù. Có những cây xà nu <i>“cành lá xum xuê như những con chim đã đủ lông mao, long vũ, đạn đại bác không giết nổi chúng. Những vết thương của chúng chóng lành như trên một cơ thể của chúng chóng lành như trên một cơ thể cường tráng”</i>. Tất cả nối tiếp nhau tạo thành một đội ngũ trùng trùng điệp điệp như rừng xà nu nối tiếp nhau chạy đến chân trời. Thủ pháp nghệ thuật so sánh, đối chiếu như một ẩn dụ trên đây trong khi mô tả cây xà nu, đã tạo nên sự chuyển hóa, hòa hợp giữa hình tượng thiên nhiên và con người, tạo nên một bản hợp xướng đầy chất thơ hào hùng tráng lệ về sức sống bất diệt và cuộc chiến đấu bất khuất kiên trung của nhân dân Tây Nguyên giành tự do.</p> <p>Khả năng sinh sôi mãnh liệt của cây xà nu cùng sự rộng lớn, bạt ngàn của rừng xà nu gợi nghĩ đến sự tiếp nối của nhiều thế hệ người dân Tây Nguyên đoàn kết bên nhau kháng chiến. Anh Quyết hy sinh thì có Tnú, Mai. Mai ngã xuống giữa tuổi thanh xuân tràn đầy nhựa sống như cây xà nu bị chặt đứt ngay giữa thân mình, thì Dít đã lớn lên, và nhanh chóng đến không ngờ trở thành Bí thư chi bộ, chính trị viên xã đội. Rồi những bé Heng, thế hệ tiếp theo của Dít cũng đang lớn lên tiếp bước đàn anh. Chính cụ Mét cũng đã khẳng định được cái sức sống bất tử ấy như một chân lí giản dị: <i>“Không có cây gì mạnh bằng cây xà nu đất ta, cây mẹ ngã, cây con mọc lên. Đố nó giết hết rừng xà nu này”</i>.</p>
<p><b>Nhận xét nghệ thuật</b></p>	<p><b>Hình tượng cây xà nu được xây dựng bằng nghệ thuật độc đáo.</b> Nhà văn kết hợp miêu tả bao quát lẫn cụ thể, khi dựng lên hình ảnh cả khu rừng, khi đặc tả cận cảnh một số cây; phối hợp cảm nhận của nhiều giác quan trong việc miêu tả những cây xà nu với vóc dáng đầy sức lực, tràn trề mùi nhựa thơm, ngời xanh dưới ánh nắng... Tác giả miêu tả cây xà nu trong sự so sánh, đối chiếu thường xuyên với con người. Các hình thức nhân hóa, ẩn dụ, tượng trưng đều được vận dụng nhằm thể hiện sống động vẻ hùng vĩ, khoáng đạt của thiên nhiên đồng thời gợi nhiều suy tưởng sâu xa về con người, về đời sống. Giọng văn đầy biểu cảm với những cụm từ được lặp đi lặp lại gây cảm tưởng giống như một đoạn thơ trữ tình. Hình tượng cây xà nu là một sáng tạo nghệ thuật đặc sắc của tác giả, tạo</p>

	nên màu sắc sử thi và sự lãng mạn bay bổng cho thiên truyện.
<b>Kết bài</b>	<b>Tóm lại, hình tượng xà nu</b> là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Trung Thành. Nó được dùng như một ẩn dụ gọi cho người đọc nghĩ đến con người Tây Nguyên yêu tự do, đòi hỏi sức sống, bất khuất kiên trung, thủy chung với Cách mạng. Qua hình tượng cây xà nu, tác giả ca ngợi thiên nhiên và con người Tây Nguyên nói riêng, đất nước và con người Việt Nam nói chung trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

**Đề 2 :** Phân tích **nhân vật Tnú** trong truyện ngắn “ Rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành. ( dạng đề phân tích nhân vật )

**A/ Lập dàn ý :**

**I/ Mở bài :** - Giới thiệu vài nét lớn về tác giả, tác phẩm;  
- Giới thiệu **nhân vật Tnú** trong truyện.

**II. Thân bài:**

**1. Khái quát về tác phẩm :** Giới thiệu hoàn cảnh ra đời tác phẩm, xuất xứ tác phẩm, tóm tắt nội dung truyện.

**2. Phân tích nhân vật Tnú:**

**a/. Phân tích đặc điểm 1: Tnú là người có tính cách trung thực, gan góc, dũng cảm, mưu trí:**

- Giới thiệu chung về nhân vật

- Giặc giết bà Nhan, anh Xút nhưng Tnú (lúc bấy giờ còn nhỏ) không sợ. Tnú vẫn cùng Mai xung phong vào rừng nuôi giấu cán bộ.

- Học chữ thua Mai, Tnú đập vỡ bảng, lấy đá đập vào đầu đến chảy máu.

- Khi đi liên lạc không đi đường mòn mà “xé rừng mà đi”, không lội chỗ nước êm mà “lựa chỗ thác mạnh vượt băng băng như con cá kình”. Bởi theo Tnú những chỗ nguy hiểm giặc “không ngờ” đến.

- Bị giặc phục kích bắt, bị tra tấn dã man nhưng Tnú quyết không khai. Khi bọn giặc kéo về làng, bắt Tnú khai cộng sản ở đâu anh đặt tay lên bụng đồng dạc nói “cộng sản ở đây này”.

**b./Phân tích đặc điểm 2:Tnú là người có tính kỷ luật cao, tuyệt đối trung**



## ***thành với cách mạng***

- Tham gia lực lượng vũ trang, nhớ nhà, nhớ quê hương nhưng khi được phép của cấp trên mới về thăm.

- Tính kỉ luật cao trong mối quan hệ với cách mạng biểu hiện thành lòng trung thành tuyệt đối: Tâm trạng Tnú trong đêm bị bắt, khi bị kẻ thù đốt mười đầu ngón tay, ngọn lửa như thiêu đốt gan ruột nhưng Tnú không kêu nửa lời, anh luôn tâm niệm lời dạy của anh Quyết: “*người cộng sản không thém kêu van*”.

### ***c./Phân tích đặc điểm 3: Tnú có một trái tim yêu thương và sự sôi căm giận***

+ Tnú là một người sống rất nghĩa tình: Tnú đã tay không xông ra cứu vợ con. Động lực ghê gớm ấy chỉ có thể được khơi nguồn từ trái tim cháy bỏng ngọn lửa yêu thương và ngọn lửa căm thù. Tnú là con người tình nghĩa với buôn làng: anh lớn lên trong sự đùm bọc yêu thương của người dân làng Xôman.

+ Lòng căm thù ở Tnú mang đậm chất Tây Nguyên: Tnú mang trong tim ba mối thù : Thù của bản thân; Thù của gia đình; Thù của buôn làng

#### ***- Ở Tnú, hình tượng đôi bàn tay mang tính cách, dấu ấn cuộc đời***

+ Khi lành lặn: đó là đôi bàn tay trung thực, nghĩa tình (bàn tay cầm phấn viết chữ anh Quyết dạy cho ; bàn tay cầm đá đập vào đầu mình để tự trừng phạt vì học hay quên chữ ...

+ Khi bị thương: đó là chứng tích của một giai đoạn đau thương, của thời điểm lòng căm hận sôi trào “Anh không cảm thấy lửa ở mười đầu ngón tay nữa. Anh nghe lửa cháy trong lồng ngực, cháy trong bụng”. Đó cũng là bàn tay trừng phạt, bàn tay quả báo khi chính đôi bàn tay tàn tật ấy đã bóp chết tên chỉ huy đồn giặc trong một trận chiến đấu của quân giải phóng.

**d/. Nhận xét chung :** Cuộc đời bi tráng và con đường đến với cách mạng của Tnú điển hình cho con đường đến với cách mạng của người dân Tây Nguyên, góp phần làm sáng tỏ chân lí của thời đại : Phải dùng bạo lực cách mạng để tiêu diệt bạo lực phản cách mạng; đấu tranh là con đường tất yếu để tự giải phóng. Hình tượng rừng xà nu và Tnú có quan hệ khăng khít, bổ sung cho nhau. Rừng xà nu chỉ giữ được màu xanh bất diệt khi có những con người biết hi sinh như Tnú; sự hi

sinh của những con người như Tnú góp phần làm cho những cánh rừng xà nu mãi xanh tươi.

### 3. Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật Tnú:

-Tnú vừa có những nét riêng cá tính sống động, vừa mang phẩm chất có tính khái quát, tiêu biểu.

- Lời văn với những câu văn giàu tính tạo hình, giàu nhạc điệu, khi thâm trầm , khi tha thiết, trang nghiêm. Từ không gian kể chuyện đến nhân vật trong truyện đều mang chất sử thi đậm nét.

### III . Kết bài :

- Kết luận chung về hình tượng **nhân vật** .
- Nêu ý nghĩa của nhân vật **Tnú**.
- Cảm nghĩ về nhân vật.

### B/ Viết bài:

<b>Mở bài</b>	.....
<b>Thân bài :</b> <i>Khái quát tác phẩm</i>	
<b>Phân tích ý 1:</b>	
<b>Phân tích ý 2:</b>	
<b>Nhận</b>	

<b>xét chung</b>	
<i>Nhận xét về nghệ thuật</i>	
<b>Kết bài</b>	

## TÁC PHẨM THỨ 2:

### NHỮNG ĐỨA CON TRONG GIA ĐÌNH ( Nguyễn Thi)

#### YÊU CẦU VỚI HỌC SINH:

1. HS chép lại phần kiến thức cơ bản vào vở ghi
2. Hoàn thiện phần lập dàn ý cho đề 1
3. Viết đoạn văn hoàn chỉnh cho phần mở bài, ý 1, ý 2 đề số 1 theo dàn ý vừa lập
4. Đọc bài văn ở đề số 2 và ghi lại thành dàn ý các ý chính

#### A/ ÔN TẬP TRỌNG TÂM KIẾN THỨC CƠ BẢN:

**I. Tác giả:** Nguyễn Thi ( 1928-1968) là một trong những cây bút văn xuôi hàng đầu văn nghệ giải phóng miền Nam thời kì kháng chiến chống Mỹ. Ông quê ở miền Bắc nhưng đã gắn bó sâu nặng với nhân dân miền Nam và thực sự xứng đáng với danh hiệu *Nhà văn của người nông dân Nam Bộ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước*. Văn ông vừa giàu chất sống hiện thực, đầy những chi tiết dữ dội, ác liệt của cuộc chiến tranh, vừa đậm thắm chất trữ tình với một ngôn ngữ phong phú, góc cạnh và đậm chất Nam bộ. Một trong những tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Thi là truyện ngắn "Những đứa con trong gia đình".

**II. Tác phẩm:** *Những đứa con trong gia đình* là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của Nguyễn Thi được sáng tác năm 1966, trong những ngày chiến đấu ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ-cứu nước.

## 1) Nội dung:

### a) Nhân vật chính:

- **Việt:** Là một thanh niên mới lớn, rất hồn nhiên (*không sợ chết nhưng lại rất sợ ma, hay tranh giành với chị, đi chiến đấu vẫn mang súng cao su trong người,...*); có một tình yêu thương gia đình sâu đậm, một tính cách anh hùng, tinh thần chiến đấu gan dạ, kiên cường. Trong anh có dòng máu của những con người gan góc, sẵn sàng hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc (*còn nhỏ mà dám tấn công kẻ giết cha, xin đi tòng quân và chiến đấu rất dũng cảm...*)

- **Chiến:** Là một cô gái mới lớn, tính khí vẫn còn nét trẻ con nhưng cũng là một người chị biết nhường em, biết lo toan, tháo vát; vừa có những điểm giống mẹ, vừa có những nét riêng. Chiến căm thù giặc sâu sắc, gan góc, dũng cảm, lập được nhiều chiến công.

**b) Chiến và Việt là hai khúc sông trong dòng sông truyền thống của gia đình.** Hai chị em là sự tiếp nối thế hệ của chú Năm và má, song lại mang dấu ấn riêng của thế hệ trẻ Miền Nam thời kì chống Mỹ-cứu nước.

## 2) Nghệ thuật:

- Tình huống truyện: Việt-một chiến sĩ Quân giải phóng-bị thương phải nằm lại chiến trường. Truyện kể theo dòng nội tâm của Việt khi liền mạch(lúc tỉnh), khi gián đoạn(lúc ngất) của *người trong cuộc* làm câu chuyện trở nên chân thật hơn; có thể thay đổi đối tượng, không gian, thời gian, đan xen tự sự và trữ tình.

- Chi tiết được chọn lọc vừa cụ thể vừa giàu ý nghĩa, gây ấn tượng mạnh. Ngôn ngữ bình dị, phong phú, giàu giá trị tạo hình và đậm sắc thái Nam bộ.

- Giọng văn chân thật, tự nhiên, nhiều đoạn gây xúc động mạnh...

## 3) Ý nghĩa văn bản:

**Qua câu chuyện về những con người trong một gia đình nông dân Nam Bộ có truyền thống yêu nước, căm thù giặc, thủy chung với quê hương, với CM, nhà văn khẳng định: sự hòa quyện giữa tình cảm gia đình và tình yêu nước; giữa truyền thống gia đình và truyền thống dân tộc đã tạo nên sức mạnh tinh**

*thần to lớn của con người VN, dân tộc VN trong cuộc kháng chiến chống Mỹ-cứu nước.*

**CÁC ĐỀ LUYỆN TẬP- CÂU NLVH ( 5 ĐIỂM)**

**Đề 1 : Phân tích nhân vật Việt trong tác phẩm "Những đứa con trong gia đình" của Nguyễn Thi.**

**A/ Lập dàn ý:**

**I . Mở bài**

.....

**II. Thân bài:**

**1. Khái quát về tác phẩm :** .....

**2. Phân tích nhân vật**

**a/ Phân tích đặc điểm 1:**.....

**b/Phân tích đặc điểm 2:**.....

**c/.Phân tích đặc điểm 3:** .....

**3. Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật Việt:**

.....

**III . Kết bài :**

.....

**Đề 2 : Phân tích những điểm giống nhau và khác nhau của hai nhân vật Chiến và Việt trong tác phẩm "Những đứa con trong gia đình" của Nguyễn Thi.**

**A/ Đọc bài văn:**

<b>Mở bài</b>	Nguyễn Thi ( 1928-1968) là một trong những cây bút văn xuôi hàng đầu văn nghệ giải phóng miền Nam thời kì kháng chiến chống Mỹ. Ông quê ở miền Bắc nhưng đã gắn bó sâu nặng với nhân dân miền Nam và thực sự xứng đáng với danh hiệu <i>Nhà văn của người nông dân Nam Bộ trong cuộc kháng chiến</i>
---------------	--

	<p><i>chống Mỹ cứu nước</i>. Văn ông vừa giàu chất sống hiện thực, đầy những chi tiết dữ dội, ác liệt của cuộc chiến tranh, vừa đậm thắm chất trữ tình với một ngôn ngữ phong phú, góc cạnh và đậm chất Nam bộ. Một trong những tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Thi là truyện ngắn "Những đứa con trong gia đình". <b>Trong truyện ngắn này, tác giả đã khắc họa thành công hai nhân vật Chiến và Việt cùng là con của một gia đình cách mạng, hai nhân vật có nét giống nhau nhưng cũng có nét khác nhau.</b></p>
<p><b>Thân bài:</b></p> <p><i>Khái quát</i></p>	<p>"Những đứa con trong gia đình" được viết vào tháng 2 năm 1966, khi Nguyễn Thi đang công tác ở Tạp chí Văn nghệ Quân giải phóng. Truyện kể về Việt- một chiến sĩ Giải phóng quân- chiến đấu dũng cảm, bị thương nặng và lạc đơn vị. Một mình nằm trên chiến trường, Việt ngất đi tỉnh lại nhiều lần. Mỗi lần tỉnh lại, Việt hồi tưởng về tuổi thơ của mình, về cảnh ông bà nội, cha mẹ đều chết vì kẻ thù man rợ; cảnh hai chị em giành nhau đi tòng quân để trả thù cho cha mẹ...Ba ngày sau, Việt được đồng đội tìm thấy và đưa anh vào điều trị tại bệnh viện dã chiến. Sức khoẻ dần hồi phục, Việt cảm thấy chiến công mình chưa thấm gì với thành tích của đơn vị và ước mong của má.</p>
<p><b>Phân tích ý 1:</b></p>	<p><b>Là hai chị em ruột trong một gia đình nên Chiến và Việt có những nét giống nhau. Điểm giống nhau thứ nhất: họ đều xuất thân trong một gia đình có truyền thống cách mạng.</b> Ông nội và ba của Chiến, Việt tham gia cách mạng và đều bị giặc giết hại. Má của Chiến, Việt vừa vất vả nuôi con, vừa phải đương đầu với những đe dọa, hạch sách của kẻ thù, cuối cùng cũng chết vì bom đạn. Gia đình chỉ còn lại Chiến, Việt, thằng Út em, chú Năm và một người chị nuôi đi lấy chồng xa. Truyền thống cách mạng vẻ vang và những đau thương mất mát của gia đình đều được chú Năm ghi chép vào một cuốn sổ, cả Chiến và Việt đều được đọc.</p> <p><b>Nét chung thứ hai: cả Chiến, Việt đều có tình yêu thương gia đình sâu đậm, căm thù giặc sâu sắc và quyết tâm chiến đấu trả thù cho ba má.</b> Ngày má chết rồi, ý nghĩ <i>đi bộ đội luôn thôi thúc Việt</i>. Nhưng khi Việt ngỏ lời ra, Chiến đã giành đi trước. Và sợ Việt đi trước mình, nên Việt đi đâu Chiến cũng <i>dòm chùng, coi Việt có bọc quần áo theo không?</i> Chiến đưa lí do để được đi trước: <i>Tao lớn tao mới đi, mày còn nhỏ, ở nhà phụ làm với chú Năm, qua năm hãy đi.</i> Nghe nói vậy, Việt tỏ thái độ tức giận bằng hành động <i>đá trái dừa rụng dưới chân xuống nương cái đùng</i> và hỏi lại chị <i>Bộ mình chị biết đi trả thù à?</i> Câu nói thể hiện Việt cũng biết căm thù giặc, cũng mong muốn đi chiến đấu để trả thù cho cha mẹ. Trong đêm mít tinh để ghi tên thanh niên tòng quân, Chiến giành với Việt để được ghi tên đi tòng quân trước, sớm</p>

	<p>trả thù cho ba má. Sau đó, nhờ câu nói của chú Năm, cả hai chị em đều được ghi tên tòng quân.</p> <p>Được ghi tên rồi, cả hai đều có quyết tâm chiến đấu đến cùng để trả thù cho cha mẹ. Buổi tối trước khi lên đường tòng quân, Chiến đã mượn lời chú Năm để căn dặn Việt: <i>xa nhà thì ráng học chúng học bạn, thù cha mẹ chưa trả mà bỏ về là chú chặt đầu</i>. Việt lăn kênh ra ván cười khi khi, trả lời : <i>Chị có bị chặt đầu thì chặt chớ chừng nào tôi mới bị?</i>.Nghĩa là, Việt không bao giờ bỏ về khi thù cha mẹ chưa trả. Nghe Việt nói vậy, Chiến khẳng định: <i>Đã làm thân con gái ra đi thì tao chỉ có một câu : nếu giặc còn thì tao mất</i>. Câu nói mộc mạc, giản dị của Chiến như một lời thề thiêng liêng quyết tử với kẻ thù. Khi khiêng bàn thờ má sang gửi nhà chú Năm, hai chị em đều nói thầm với má : <i>Chúng con đi chiến đấu trả thù cho ba má, tới chừng nước nhà độc lập, con lại đưa ba má về</i>. Đây là chỗ hay nhất của đoạn văn, gợi không khí thiêng liêng. Nó hoán cải cả cảnh vật lẫn con người. Không khí thiêng liêng đã biến Việt thành người lớn. Lần đầu tiên Việt <i>thấy rõ lòng mình thương chị lạ, mỗi thù thằng Mĩ thì có thể rờ thấy vì nó đang đè nặng trên vai</i>. Hình ảnh có ý nghĩa tượng trưng, thể hiện sự trưởng thành của hai chị em có thể gánh vác việc gia đình và viết tiếp khúc sông của mình trong dòng sông truyền thống gia đình. Hơn thế nữa, thế hệ sau sẽ cứng cáp, trưởng thành và có thể đi xa hơn.</p> <p><b>Nét chung thứ ba: họ đều có những nét rất ngây thơ, có phần trẻ con.</b></p> <p>Trong kí ức của Việt, có lần hai chị em còn giành nhau bắt ếch nhiều hay ít, giành nhau thành tích bắn tàu chiến Mĩ...và giành nhau ghi tên tòng quân.</p>
<p><b>Phân tích ý 2:</b></p>	<p>Tuy có điểm giống nhau nhưng ở Chiến, Việt lại có những nét khác nhau. Việt là một chàng trai có tâm hồn trong sáng và hồn nhiên yêu đời. Hai gò má thì <i>"căng mướt"</i> như da trái vú sữa. Nụ cười thì <i>"lớn lên"</i>. Việt là em ruột của chị Chiến, là con trai thứ hai của má Tư Năng. Chiếc ná thun bằng nạng ôi <i>"láng o"</i> đã gắn bó với tâm hồn Việt. Thuở nhỏ, Việt để đầu trần, lội tắt trong vườn, xách ná thun đi bắn chim. Lớn lên đi làm, cái ná thun lại giặt gọn sau lưng quần. Lúc trở thành một chiến sĩ Giải phóng quân, cầm súng tự động, đánh Mĩ bằng lê, thì cái ná thun vẫn còn nằm gọn trong túi áo của Việt. Chiếc ná thun là kỉ vật tuổi thơ, là một phần đời thân thiết của chú. Việt đã dùng nó đi gác, bắn <i>"chóc... bịch !"</i> báo tin cho các cô, các chú cán bộ ở trong nhà xuống hầm bí mật khi bọn lính giặc kéo tới. Việt là một chú bé <i>"hiếu thắng"</i> hay tranh giành với chị Chiến. Từ chuyện bắt ếch, chuyện bắn tàu chiến Mĩ trên sông Định Thủy đến chuyện ghi tên tòng quân, Việt đều tranh giành với chị. Vốn được má cưng chiều, biết chị hay nhường nhịn, nên chú mới hay tranh giành như thế. Đó là một nét tâm lí dễ thương của tuổi thơ hồn nhiên. Việt quý mến tin cậy đồng đội biết bao, nhất là anh Tánh, anh Công... nhưng Việt không cho ai biết là chú có chị gái tên là Quyết Chiến, tiểu đội</p>

trường của bộ đội nữ địa phương quân Bến Tre. Việt giấu chị như giấu của riêng vậy, vì cậu ta **"sợ mất chị mà !"**. Khi Việt đã có hai tuổi quân, đã từng trải qua những trận đánh dữ dội, những cuộc đọ lê ác liệt với giặc Mĩ, chú ta không sợ giặc, không sợ chết mà lại sợ ma. Bị lạc đơn vị, bị thương nằm một mình giữa chiến trường, chú **"nằm thở dốc"** khi chợt nhớ tới **con ma cụt đầu, thằng chổng thụt lưỡi** mà các chị vẫn kể hồi ở nhà...Cái đêm trước lúc hai chị em ra trận, chị Chiến bàn với cậu em trai thu xếp việc gia đình. Việt phớt lác hết mọi chuyện cho chị gái, chỉ âm ừ cho xong chuyện, **"rồi ngủ quên lúc nào không biết"**. Thật là vô tư và hồn nhiên.

**Việt là một con người có một trái tim giàu tình yêu thương.** Bị thương nặng, nằm giữa chiến trường, Việt ngất đi mê man rồi lại tỉnh, tỉnh rồi lại mê đến ba bốn lần. Chú nhớ má, nhớ câu chuyện của má thời con gái, nhớ đôi mắt **"sắc ánh lên"** của má khi má đứng trước mũi súng quân giặc, nhớ kỉ niệm đau thương mấy chị em theo má lên tới quận đòi **"trả đầu ba"**. Việt nhớ **"cái gáy đỏ đỏ và đôi vai lực lưỡng"** của má lúc chèo xuồng, nhớ tiếng gọi đầy yêu thương của má: **"Việt à, ra phụ má nghe con !"**. Có nhiều đêm má đi làm thuê đến canh hai mới về, Việt tỉnh giấc **"ngửi thấy mùi lúa gạo và mùi mồ hôi của má ngay trên đầu mình"**. Sau ngày má mất, nhất là đêm cuối cùng trước lúc đi bộ đội, đom đóm từ ngoài rặng bần kéo vào đây nhà, Việt cảm thấy **"má cũng đã về đâu đây"**... Thương má, thương chị, Việt nhớ và thương chú Năm vô cùng. Việt nhớ cuốn sổ của chú Năm ghi mọi chuyện **"thỏn mỏn"** của gia đình, nhớ chú Năm hay bênh Việt, nhớ giọng hò tức và đục như gà gáy của chú. Quên sao được câu hò của chú khi chị em Việt khiêng bàn thờ má đi gửi, tiếng hò **"cất lên như một hiệu lệnh dưới ánh nắng chói chang, rồi ngắt lại như một lời thề dữ dội"**.

**Tuy còn có nét hồn nhiên, vô tư như vậy nhưng khi đi bộ đội, Việt lại có tính cách anh hùng, tinh thần chiến đấu gan dạ, kiên cường.** Đi bộ đội, Việt là một chiến sĩ Giải phóng quân rất quả cảm. Chú ra trận mang theo sức mạnh truyền thống cách mạng của gia đình, sức mạnh của tình thương ba má..., sức mạnh của lòng căm thù quân xâm lược giày xéo quê hương. Lúc còn sống, má đã từng nói với Việt: **"Để má ráng nuôi bay lớn, coi bây có làm được gì cho cha mày vui không?"**. Ý nghĩ **"đi trả thù"** thôi thúc Việt suốt đêm ngày. Chưa đủ 18 tuổi vẫn xung phong ghi tên tòng quân. Mới được 2 tuổi quân, Việt đã lập chiến công dùng thủ pháo tiêu diệt một xe bọc thép của giặc Mĩ. Bị trọng thương, khắp người **"đau điếng, rỉ máu"**, đôi mắt sung lên



	<p>không nhìn thấy gì hết, mười ngón tay chỉ còn một ngón cái cử động được. Bị lạc đơn vị, đói, khát đã hai ba ngày đêm. Thế nhưng, ba viên đạn còn dưới hộp, một viên đã lên nòng, Việt vẫn day họng súng về phía giặc khi nghe hơi xe bọc thép chạy mỗi lúc một gần. Việt quyết đánh đến viên đạn cuối cùng, đánh đến giọt máu cuối cùng: <b>"<i>Tao sẽ chờ mày! Trên trời có mày, dưới đất có mày, cả khu rừng này còn có mình tao. Mày có bắn tao thì tao cũng bắn được mày</i>"</b>. Việt không thấy đơn độc, anh tin rằng: <b>"<i>Nghe tiếng súng nổ, các anh tao sẽ chạy tới đâm mày!</i>"</b>.</p> <p>Gặp lại anh Tánh và đồng đội sau ba ngày đêm bị trọng thương, bị lạc đơn vị một mình nằm giữa chiến trường, tuy đã bị kiệt sức, nhưng Việt vẫn giữ vững tư thế sẵn sàng chiến đấu một mất một còn với quân thù, <b>"<i>ngón tay của cậu vẫn còn nhúc nhích, một viên đạn đã lên nòng và chung quanh cậu, dấu xe bọc thép còn hằn ngang dọc</i>"</b>. Câu hỏi đầu tiên của Việt là câu hỏi về tin chiến sự. Và Việt đã cười khi nghe anh Tánh báo tin <b>"<i>diệt hết rồi, trận đánh xong rồi, xong rồi...</i>"</b>. Tư thế ấy, nụ cười ấy là những biểu hiện tuyệt đẹp tính cách anh hùng của đứa con trai má Tư Năng.</p> <p>Cũng như chị Chiến, Việt là một đứa con đã nêu cao truyền thống gia đình, đi tiếp con đường cách mạng của ba má, <b>"<i>một lòng theo Đảng</i>"</b>, hăm hở ra trận với quyết tâm <b>"<i>đi trả thù mà không sợ dài lâu</i>"</b> (Nguyễn Khoa Điềm). Chú Năm đã tự hào nói: <b>"<i>Việt là một thằng nhỏ gan</i>"</b>. Việt đã trở thành câu hò, là hiện thân câu hò của chú Năm: <b>"<i>theo từng câu hò, khi thì Việt biến thành tấm áo vá quàng hoặc con sông dài cá lội của chú, khi thì Việt biến thành người nghĩa quân Trương Định, ngọn đèn biển Gò Công, hoặc ngôi sao sáng ở Tháp Mười</i>"</b>. Việt là niềm tự hào và hi vọng của gia đình, là hình bóng thân thiết của quê hương. Nhân vật Việt tiêu biểu cho tình yêu gia đình, quê hương đất nước, tinh thần chiến đấu quả cảm, khí phách anh hùng của những chàng trai vùng đồng bằng sông Cửu Long thời đánh Mỹ. Nhân vật Việt là một thành công của Nguyễn Thi về nghệ thuật xây dựng nhân vật và miêu tả tính cách anh hùng.</p>
<b>Phân tích ý 3:</b>	<b>Ở nhân vật Chiến có những nét riêng khác với Việt. Chiến là chị, cho dù có lúc vẫn tranh giành với em nhưng cuối cùng vẫn nhường em.</b> Tuy có lúc giành nhau với em tranh công bắt ếch, đánh tàu giặc, đi tòng quân nhưng cuối cùng bao giờ cô cũng nhường em hết trừ việc đi tòng quân.

	<p><b>Nét khác biệt nhất với Việt là Chiến là người con gái đảm đang, biết lo toan, tháo vát.</b> Hơn Việt chừng một tuổi nhưng Chiến người lớn hơn hẳn. Chiến có thể bỏ ăn để đánh vắn cuốn sổ gia đình. Chiến không chỉ <i>"nói in như má"</i> mà còn học được cách nói <i>"trọng trọng"</i> của chú Năm. Đêm trước khi đi tòng quân, Chiến bàn với Việt sắp xếp công việc gia đình, Chiến hỏi ý kiến của Việt là để thể hiện sự tôn trọng em, chứ thực chất, mọi việc Chiến đã sắp xếp sẵn sàng trong đầu mình rồi. Đầu tiên, chị kêu Việt <i>viết thư cho chị Hai biết</i>, rồi đến việc gửi thằng Út em <i>sang ở với chú Năm</i>, việc cái nhà và giường ván <i>cho xã mượn mở trường học</i>, các vật dụng thông thường như nồi, lu, chén, đĩa, cốc, vá, đàn soi với nôm thì gửi chú Năm để chị Hai <i>có muốn lấy gì thì chị chở về dưới</i>; năm công ruộng hồi trước mấy chú cấp cho ba má thì <i>trao lại cho chị bộ đặng chia cho cô bác khác mần</i>; hai công mía thì tới mùa nhờ chú Năm đón, <i>để dành đó làm đám giỗ ba má</i>.</p> <p>Những việc trên Chiến tự nói ra rồi hỏi Việt: <i>"có chịu không?"</i> <i>"có ừ không?"</i>. Chỉ đến việc gửi bàn thờ má thì Chiến mới bàn với Việt một cách thực sự: <i>Còn bàn thờ má em tính gửi đâu?</i> Chị hỏi ý kiến Việt bởi chị còn băn khoăn: <i>Gửi sang chú Năm cho thằng Út nó coi chừng hay là để chị Hai về đem đi?</i> Tuy là hỏi nhưng chị cũng đã có sẵn suy nghĩ của mình: <i>Đem bàn thờ qua gửi nhà chú Năm, em có ừ không?</i> Những sắp đặt của Chiến như đã được suy tính kỹ lưỡng từ lâu lắm khiến cho Việt phải hỏi: <i>hồi đó má đâu dặn chị vậy hả?</i>, và Việt suy nghĩ chị mình <i>nói nghe in như má vậy</i>. Quả thực, những suy nghĩ của Chiến rất chu toàn, hợp lí và sâu sắc, khó mà thấy được ở một người con gái mới mười chín tuổi.</p>
<p><b>Nhận xét chung</b></p>	<p><b>Chiến và Việt là hai "khúc sông" trong dòng sông truyền thống của gia đình.</b> Hai chị em là sự tiếp nối thế hệ của chú Năm và má. Những nét giống và khác nhau trong tính cách của Việt và Chiến làm nên vẻ đẹp riêng trong mỗi nhân vật. Họ mang vẻ đẹp tiêu biểu cho thế hệ trẻ miền Nam thời kì chống Mỹ.</p>
<p><b>Nghệ thuật</b></p>	<p><b>Nhân vật Chiến và Việt được tác giả Nguyễn Thi khắc họa bằng nghệ thuật độc đáo.</b> Truyện được thuật lại chủ yếu qua dòng hồi tưởng của Việt. Dòng hồi ức của Việt bị đứt nối sau nhiều lần ngắt đi, tỉnh lại. Lối kết cấu dựa theo dòng hồi ức như thế làm cho truyện giàu cảm xúc, chân thực, diễn biến linh hoạt. Nguyễn Thi đã xây dựng nhân vật hai chị em Việt và Chiến tuy có những điểm chung nhưng mỗi người một vẻ, một cá tính, phù hợp với lứa tuổi, giới tính. Chiến là nhân vật được hồi tưởng qua Việt nhưng đã gây được ấn tượng sâu sắc. Ngôn ngữ nhân vật bình dị, phong phú, giàu giá trị tạo hình và đậm sắc thái Nam Bộ tạo nên ấn tượng riêng, độc đáo của tác phẩm.</p>

<b>Kết luận</b>	<p><b>Tóm lại,</b> tác giả đã rất thành công <b>hai nhân vật Chiến và Việt có nét giống nhau nhưng cũng có nét khác nhau.</b> Cả hai là những thanh niên có phẩm chất tốt đẹp. Qua nhân vật, tác giả ca ngợi thế hệ thanh niên miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ. Đồng thời qua truyện ngắn, nhà văn khẳng định: sự hoà quyện giữa tình cảm gia đình và tình yêu nước, giữa truyền thống gia đình và truyền thống dân tộc đã tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược.</p>
-----------------	---

## **B. Ghi lại thành dàn ý:**

### **I . Mở bài**

.....

### **II. Thân bài:**

#### **1. Khái quát về tác phẩm :**

#### **2. Phân tích điểm giống nhau và khác nhau của hai nhân vật:**

##### **a/. Điểm giống nhau:**

.....

##### **b./Điểm khác nhau:**

.....

##### **c./Nhận xét:**

.....

#### **3. Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật :**

.....

### **III . Kết bài :**

.....